

Bản án số: 17/2019/HS-ST  
Ngày 06-8-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Vàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Chí Tâm

Ông Bùi Thanh Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Ông Lý Văn Hiếu - Kiểm Sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn H**, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1994, tại thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Khóm A, Phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Th và bà Nguyễn T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: tốt. Bị tạm giữ ngày 23/4/2019 đến ngày 26/4/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Tạm giam*” đến ngày 05/7/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**- Bị hại:** Anh Trần PT, sinh năm 1997 (Có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Khu Vực E, phường R, thị xã B, tỉnh Hậu Giang.

Chỗ ở hiện nay: Khóm I, phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Q, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu Vực L, phường Tr, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Người làm chứng  
Bà Vương H, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Ông Trần PD, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Anh Nguyễn N, sinh năm 1999 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Khóm I, phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 22/4/2019 bị cáo Nguyễn H điều khiển xe mô tô biển số 53R8-7964 đi ngang qua nhà của ông Trần PD (ở khóm I, Phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng), ông Trần PD kêu bị cáo H vào nhà chơi. Trong lúc bị cáo H ghé lại nhà ông PD nói chuyện với ông PD được một lúc thì bị cáo đi vào trong nhà ông PD để tìm con ông PD tên S nhưng không gặp S rồi bị cáo đi quay ra cửa nhà ông PD, bị cáo đi ngang phòng ngủ của bị hại Trần PT thấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro của anh PT (con ruột ông PD) để trên giường ngủ, bị cáo lợi dụng lúc sơ hở đã lén lút lấy cắp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro bỏ vào túi quần rồi sau đó đi ra cửa nhà ông PD và lên xe mô tô chạy đi về nhà.

Sau khi lấy cắp được tài sản, bị cáo đem chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro đi đến cửa hàng điện thoại di động “LT” (ở Phường Tr, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang) gặp anh Nguyễn Q (chủ tiệm) gửi chiếc điện thoại nhờ cài đặt lại chương trình. Sau đó, bị hại anh Trần PT phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro liền đến Công an phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng trình báo vụ việc; Sau khi tiếp nhận tin báo Công an phường F, thị xã N mời bị cáo H lên cơ quan công an để làm việc, bị cáo H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản, đồng thời chỉ nơi gửi giữ điện thoại nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đến cửa hàng điện thoại di động “LT” thu hồi lại chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro. Ngay sau đó bị cáo H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm tạm giữ để điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐG ngày 23/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã N, xác định giá trị tài sản chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro của bị hại anh Trần PT bị chiếm đoạt vào ngày 22/4/2019 với số tiền 5.493.000 đồng (Năm triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSTXNN ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015 được sửa đổi, bổ sung. Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 được sửa đổi, bổ sung. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2

Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung, xử phạt bị cáo Nguyễn H mức án tù 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại anh Trần PT đã nhận tài sản 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Pro và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Ngày 27/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm ra quyết định thu giữ chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro; Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Ngã Năm ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho bị hại anh Trần PT chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro, bị hại PT đã nhận lại xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố cũng như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Bị cáo H xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Tại phiên tòa, bị hại anh Trần PT yêu cầu xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H và giữ nguyên đơn xin bãi nại cho bị cáo H; về trách nhiệm dân sự thì anh đã nhận lại được tài sản bị mất trộm nên anh không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Q trình bày: khoảng 17 giờ ngày 22/4/2019 có một người thanh niên đem chiếc điện thoại di động Samsung J7 Pro đến cửa hàng điện thoại di động của anh tên “LT” để kêu anh chạy lại chương trình điện thoại do quên mật khẩu, anh cũng không có hỏi điện thoại của ai và người đó cũng không có nói điện thoại này là của ai, người đó nói tên B và có để lại số điện thoại cho anh. Anh đã chạy chương trình điện thoại xong và ngày hôm sau là ngày 23/4/2019 thì cơ quan điều tra công an thị xã Ngã Năm mời anh làm việc anh mới biết điện thoại là do bị cáo H lấy trộm nên anh đã giao điện thoại lại cho cơ quan điều tra công an thị xã Ngã Năm. Anh không có yêu cầu gì.

### **XÉT THẤY:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Q và người làm chứng bà Vương H, ông Trần PD. Xét thấy, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đều đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng nêu trên, việc vắng mặt những người này không gây cản trở cho việc xét xử, do đó HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (BLTTHS) tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét thấy, quá trình điều tra, lời trình bày và khai nhận của bị cáo Nguyễn H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 22/4/2019 tại khóm I, phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Nguyễn H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro của bị hại anh Trần PT, trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.493.000 đồng (Năm triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng). Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn H đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Nguyễn H theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình. Bị cáo có đầy đủ sức khỏe để lao động làm ăn chân chính nhằm tạo ra thu nhập nuôi sống bản thân và gia đình, nhưng bị cáo chỉ muốn hưởng thành quả lao động của người khác mà không phải bỏ ra sức lao động; Bị cáo đã lợi dụng sự quản lý tài sản lỏng lẻo của chủ sở hữu, đã lén lút lấy tài sản của người bị hại để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đấu tranh phòng ngừa tội phạm, đảm bảo tình hình an ninh chính trị tại địa phương nói riêng cũng như đảm bảo trật tự xã hội.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng là phù hợp. Ngoài ra, HĐXX nhận thấy sau khi bị cáo H lấy trộm chiếc điện thoại di động đã đem đi gửi chạy lại chương trình tại cửa hàng điện thoại di động LT và qua buổi làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm thì bị cáo H đã khai rõ hành vi phạm tội của bị cáo, chỉ nơi gửi chiếc điện thoại đã lấy trộm để cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm đã đến nơi gửi giữ thu hồi lại chiếc điện thoại di động bị lấy trộm và giao trả lại cho chủ sở hữu nên gây thiệt hại không lớn. Do đó, HĐXX quyết định áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung đối với bị cáo H.

[6] Đối với hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Q: Hội đồng xét xử nhận thấy anh Q là chủ cửa tiệm điện thoại di động LT, khi bị cáo H đem điện thoại trộm cắp lại cài đặt chương trình thì anh Q không biết là điện thoại trộm cắp, anh đã chạy lại chương trình cho bị cáo nhưng anh cũng không có yêu cầu gì về tiền cài đặt lại chương trình, sau đó cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Ngã Năm đến thu hồi điện thoại bị trộm, anh cũng tự nguyện giao lại tài sản bị trộm. Nên hành vi của anh Q không có cơ sở để xem xét xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai khiếu nại gì nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm về áp dụng pháp luật, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng như đã phân tích ở trên là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận một phần. Riêng đối với đề nghị mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo thì HĐXX nhận thấy việc áp dụng cho bị cáo hưởng án treo vẫn chưa đảm bảo theo những quy định của pháp luật hình sự, cụ thể bị cáo vẫn chưa có xác nhận của chính quyền địa phương là luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc; đồng thời tại phiên tòa thì bị cáo cho rằng trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại PT, bị cáo thường xuyên sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh cùng với cha mẹ của bị cáo, bị cáo đã đi thành phố làm thuê tại chợ BÐ khoảng từ một năm rưỡi đến hai năm nay, khoảng vài tháng thì bị cáo mới về thăm ông bà một lần tại khóm A, phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; còn gia đình bị cáo cũng đã đi thành phố làm không có ai ở địa phương tại khóm A, phường F, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng cho nên việc cho bị cáo hưởng án treo vẫn chưa đảm bảo các quy định về án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NĐ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nữa nhằm giáo dục răn đe bị cáo sớm trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; Điều 54; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn H 05 (Năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án nhưng được khấu trừ thời hạn đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2019 đến ngày 05/7/2019.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm đã trả lại cho chủ sở hữu, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và theo quy định tại khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (1);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng(1);
- VKSND thị xã Ngã Năm(1);
- CAND thị xã Ngã Năm(1);
- Phòng KTNV và THA- TA tỉnh Sóc Trăng(1);
- Bị cáo(1);
- Bị hại(1);
- Người có QL-NVLQ đến vụ án(1);
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm(1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).
- Bộ phận lưu trữ (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Đặng Thị Vàng**